

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2024

V/v tranh chấp: "Xin ly hôn, nuôi con"

: "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Viết Phúc

2. Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 81/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp: "Xin ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng T, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G;

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn C, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G;

(Chị T xin vắng mặt, anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Trần Thị Hồng T trình bày:

Chị Trần Thị Hồng T và anh Huỳnh Văn C tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức cưới, đăng ký kết hôn ngày 10/7/2003 tại UBND xã P. Sau khi cưới, vợ chồng sống không có hạnh phúc do anh C thường xuyên cờ bạc, không biết lo kinh tế gia đình nên vợ chồng hay cãi nhau nên anh chị đã sống ly thân từ năm

2022 đến nay. Thời gian sống ly thân, anh chị không hàn gắn được tình cảm. Nay chị T cho rằng không còn tình cảm với anh C nên xin ly hôn với anh C.

Vợ chồng có 04 con chung tên Huỳnh Trần Quốc N, sinh ngày 10/3/2000; Huỳnh Trọng N, sinh ngày 06/5/2008; Huỳnh Hữu C, sinh ngày 16/2/2010; Huỳnh Trần Bảo A, sinh ngày 23/5/2022. Đến nay, Huỳnh Trần Quốc N đã trên 18 tuổi. Huỳnh Trọng N, Huỳnh Hữu C, Huỳnh Trần Bảo A đang sống với chị T. Ly hôn, chị T yêu cầu tiếp tục nuôi Huỳnh Trọng N, Huỳnh Hữu C, Huỳnh Trần Bảo A, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa,... cho bị đơn anh Huỳnh Văn C hợp lệ. Nhưng anh C không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, phạm vi khởi kiện:

Chị Trần Thị Hồng T xin ly hôn với anh Huỳnh Văn C, yêu cầu được nuôi con chung nên đây là vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Tân Phú Đông theo khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 15/8/2024, chị Trần Thị Hồng T gửi đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Huỳnh Văn C được Tòa án triệu tập đến dự phiên tòa lần thứ 2, hợp lệ nhưng anh C vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1, 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vụ án vắng mặt chị T và anh C.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị T:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị Hồng T và anh Huỳnh Văn C có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã T cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/7/2013 nên quan hệ hôn nhân của chị T và anh C là hợp pháp, được xem xét, giải quyết theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải chị T trình bày: Sau khi kết hôn, chị và anh C chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Anh C không lo làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Đến năm 2022 thì mâu thuẫn trầm trọng, chị về nhà mẹ ruột sống đến nay. Thời gian sống ly thân anh C có đến trao đổi để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị không đồng ý. Nay tình cảm của chị đối với anh C không còn, nên chị yêu cầu ly hôn

với anh C.

Xét thấy, Tòa án đã tổ chức phiên hòa giải là tạo điều kiện cho anh chị gặp nhau để trao đổi, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh C không đến, chứng tỏ anh C không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng để đoàn tụ gia đình. Do đó, cho thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T.

- *Về con chung:*

Anh chị có 04 con chung. Con tên Huỳnh Trần Quốc N đã trên 18 tuổi, không yêu cầu giải quyết. Riêng con tên Huỳnh Trọng N, Huỳnh Hữu C, Huỳnh Trần Bảo A, đang sống với chị T. Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con sau ly hôn. Xét thấy, tại các bản tự khai cùng ngày 30/7/2024, Huỳnh Trọng N, Huỳnh Hữu C cùng có nguyện vọng tiếp tục sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn. Do đó, để đảm bảo ổn định cho cuộc sống của các con anh chị, cần giao cháu Huỳnh Trọng N, Huỳnh Hữu C, Huỳnh Trần Bảo A, cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị T chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Hồng T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều luật áp dụng:

- Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;
- Khoản 4 Điều 147; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Trần Thị Hồng T.
 - *Về quan hệ hôn nhân*
Chị Trần Thị Hồng T được ly hôn với anh Huỳnh Văn C.
 - *Về con chung:*
 - + Giao cháu Huỳnh Trọng N, sinh ngày 06/5/2008; Huỳnh Hữu C, sinh ngày 16/2/2010; Huỳnh Trần Bảo A, sinh ngày 23/5/2022 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.
 - + Chị Trần Thị Hồng T chưa yêu cầu anh Huỳnh Văn C cấp dưỡng nuôi con.

+ Anh Huỳnh Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Trần Thị Hồng T và thành viên trong gia đình chị không được ngăn cản.

2. Về án phí:

- Chị Trần Thị Hồng T phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu tiền số 0001757 ngày 25/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông.

- Anh Huỳnh Văn C không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt Bản án hợp lệ, chị Trần Thị Hồng T, anh Huỳnh Văn C được quyền kháng cáo Bản án đến Tia án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện TPĐ;
- Chi cục THADS huyện TPĐ;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Thị Hoàng Nhi